

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến cống thoát nước phía hạ lưu cửa xả B sân golf tại ngõ 11, khu 5; cửa xả A sân golf tại ngõ 13, khu 5, cửa xả sân golf tại ngõ 19, khu 7B phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013; Các Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai của Chính phủ và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014, Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 71/TTr-TNMT ngày 24/01/2019; Thông báo kết quả thẩm định số 239/TB-HĐTĐGD ngày 17/01/2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến cống thoát nước phía hạ lưu cửa xả B sân golf tại ngõ 11, khu 5; cửa xả A sân golf tại ngõ 13, khu 5, cửa xả sân golf tại ngõ 19, khu 7B phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, cụ thể như sau:

1. Giá đất bồi thường, GPMB.

TT	Loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m ²)
I	Đất ở phường Hồng Hải	
I	Đường Nguyễn Văn Cừ (khu phía đồi) đoạn từ trường	

TT	Loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m ²)
	THPT Hòn Gai đến đường lên Thành đội	
1	Các thửa đất thuộc ngõ 11 đường Nguyễn Văn Cừ	
1.1	Đường nhánh từ 3m trở lên	17.660.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng 3m trở lên	19.430.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó có ít nhất 02 mặt đường rộng từ 3m trở lên	21.190.000
1.2	Đường nhánh từ 2m đến dưới 3m	13.930.000
1.3	Đường nhánh dưới 2m	6.320.000
2	Các thửa đất thuộc ngõ 13 đường Nguyễn Văn Cừ	
2.1	Đường nhánh từ 3m trở lên	16.040.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng 3m trở lên	17.650.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó có ít nhất 02 mặt đường rộng từ 3m trở lên	19.250.000
2.2	Đường nhánh từ 2m đến dưới 3m	13.670.000
2.3	Đường nhánh dưới 2m	5.730.000
II	Đường Nguyễn Văn Cừ (khu phía đôi) đoạn từ đường lên Thành đội đến tiếp giáp Hồng Hà	
1	Các thửa đất thuộc ngõ 19 và ngõ 20 đường Nguyễn Văn Cừ	
1.1	Đường nhánh từ 3m trở lên	15.500.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó chỉ có 01 mặt đường rộng 3m trở lên	17.050.000
-	Đối với thửa đất ở tại đô thị có vị trí góc bám từ 2 mặt đường trở lên trong đó có ít nhất 02 mặt đường rộng từ 3m trở lên	18.610.000